

Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày: 19-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Điền và ông Trần Xuân Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Cầm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/HSST, ngày 31/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/HSST-QĐ ngày 07/6/2018 đối với bị cáo:

Trần Văn M; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 15/10/1990 tại xã LĐ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; trú tại: Thôn Đông An, xã LĐ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: Lớp 3/12; con ông: Chưa xác định được cha; con bà Trần Thị Hương; sinh năm 1964; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/01/2018 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

.....
NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 02/01/2018, tại thôn Đông An, xã LĐ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phát hiện và bắt quả tang Trần Văn M đang bán trái phép 02 gói ma túy tổng hợp dạng đá cho Nguyễn VM với giá 1.000.000đ; Thu giữ trong người Nguyễn VM 02 gói nyM màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; Thu giữ trong người Trần Văn M số tiền 1.000.000đ. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện P khám xét khẩn

cấp chỗ ở của Trần Văn M tại thôn Đông An, xã LĐ, huyện P đã phát hiện và thu giữ một số dụng cụ của M dùng cho việc sử dụng ma túy và 03 gói nyM màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.

Quá trình điều tra, M đã khai nhận có 04 lần mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng giữa tháng 12/2017, tại thôn Đông An, xã LĐ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Trần Văn M đã bán cho Nguyễn VM 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá để sử dụng với giá 500.000đ.

Lần 2: Vào khoảng cuối tháng 12/2017, tại thôn Đông An, xã LĐ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Trần Văn M đã bán cho Nguyễn Văn A 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá để sử dụng với giá 500.000đ.

Lần 3: Vào khoảng cuối tháng 12/2017, tại thôn Đông An, xã LĐ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Trần Văn M đã bán cho Phạm TP M 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá để sử dụng với giá 500.000đ.

Lần 4: Vào khoảng 21 giờ ngày 01/01/2018, tại thôn Đông An, xã LĐ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Trần Văn M đã bán cho Đặng DT 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá để sử dụng với giá 500.000đ.

Về nguồn gốc ma túy mà M bán cho các đối tượng nói trên, M khai nhận đã mua từ một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ngoài ra, Trần Văn M còn khai nhận vào khoảng cuối tháng 12/2017, Trần Văn M đã bán cho người tên “ Béo” không rõ lai lịch ở xã Lộc sơn, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá với giá 500.000đ.

Ngày 02/01/2018, Cơ quan Công an huyện P có Quyết định số 27/QĐ trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế yêu cầu giám định 02 (hai) gói nyM màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng thu giữ trong người của Nguyễn VM đã được niêm phong (kí hiệu A1) và 03 (ba) gói nyM màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng thu giữ tại nhà ở của Trần Văn M đã được niêm phong (kí hiệu A2).

Tại bản kết luận giám định số 03/GĐ ngày 04/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong kí hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng là 0,0864g, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong kí hiệu A2 gửi giám định có tổng khối lượng là 0,2655g, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện P đã tạm giữ gồm:

Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành: 01 tờ mệnh giá 200.000đ, 05 tờ mệnh giá 100.000đ; 06 tờ mệnh giá 50.000đ.

01(một) điện thoại di động hiệuViettel màu đỏ, Model V6314.

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, số seri 059R4D1.

01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu Acer màu đen (màn hình bị nứt).

01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 ống thủy tinh màu trắng được gắn vào 01 bịch nhựa có nắp màu xanh.

05 (năm) gói nyM màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (các gói này sau khi tạm giữ đã được niêm phong giám định. Sau khi đã giám định còn lại 0,1655gam).

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 29/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đ thu giữ từ việc mua bán ma túy và 02 điện thoại di động do sử dụng làm phương tiện liên lạc trong quá trình mua bán ma túy; Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật dụng bị cáo dùng để sử dụng ma túy và số ma túy còn lại sau khi giám định; Đề nghị trả lại 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Acer cho chị Trần Thị Kim Hà.

Bị cáo Trần Văn M khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được kiểm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, khẳng định các hành vi và quyết định tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

Tại phiên tòa, một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P đề nghị hoãn

phiên tòa; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

Xét thấy, bị cáo Trần Văn M bị truy tố về hành vi phạm tội quả tang, những người vắng mặt đều đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự thì trong trường hợp này vụ án vẫn được xét xử; Hội đồng xét xử công bố lời khai của người vắng mặt theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138 của Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, không cần thiết phải hoãn phiên tòa như đề nghị của Kiểm sát viên, việc xét xử vụ án vẫn đảm bảo quy định của pháp luật, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng trong vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 25 phút ngày 02/01/2018, tại thôn Đông An, xã LD, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trần Văn M đã có hành vi mua bán trái phép 0,3519g chất ma túy Methamphetamine. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2017 đến ngày 01 tháng 01 năm 2018; tại thôn Đông An, xã LD, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trần Văn M đã có hành vi 04 lần mua bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho Nguyễn VM, Nguyễn Văn A, Phạm TP M và Đặng DT để sử dụng. Tổng cộng, bị cáo Trần Văn M có 05 lần mua bán trái phép chất ma túy nên đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng số 17/QĐ-KSĐT ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo biết rõ hậu quả của việc mua bán trái phép chất ma túy là ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tệ nạn xã hội, nhưng vì bản chất háms lợi, coi thường pháp luật nên bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa loại tội phạm này.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng là: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Tháng 3/2012, Trần Văn M bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 22/3/2012,

đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với thời hạn 24 tháng, kể từ tháng 3/2012; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo Trần Văn M ở phường An Cựu, thành phố Huế, kiến nghị cơ quan điều tra công an huyện P tiếp tục làm rõ để có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn VM, Nguyễn Văn A, Phạm TP M và Đặng DT có hành vi mua và sử dụng ma túy trái phép, Cơ quan Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt hành chính.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.000.000đ ; 01(một) điện thoại di động hiệu Viettel màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen là tang vật liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 ống thủy tinh màu trắng được gắn vào 01 bịch nhựa có nắp màu xanh và lại 0,1655gam ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu Acer của chị Trần Thị Kim Hà, bị cáo Trần Văn M mượn để sử dụng nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho chị Hà.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu sung quỹ nhà nước gồm:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành: 01 tờ mệnh giá 200.000đ, 05 tờ mệnh giá 100.000đ; 06 tờ mệnh giá 50.000đ.

- 01(một) điện thoại di động hiệuViettel màu đỏ, Model V6314.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, số seri 059R4D1.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 ống thủy tinh màu trắng được gắn vào 01 bịch nhựa có nắp màu xanh.

- 01 Gói nyM màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, sau khi đã giám định còn lại 0,1655gam.

Trả lại cho chị Trần Thị Kim Hà 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu Acer màu đen.

(Các vật chứng nêu trên đang do cơ quan Chi cục Thi hành án quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện P)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

PHAN SANG